

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC KẠN

Số: 526 /CTBCA-TTHT
V/v giảm thuế GTGT theo
Nghị định số 15/2022/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày 06 tháng 04 năm 2022

Kính gửi: Chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Bắc Kạn

Địa chỉ: Số 483, đường Kom Tum - tổ 11C, phường Đức Xuân, thành phố
Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn nhận được công văn số 145/CNBK-KT ngày 23/3/2022 của Chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Bắc Kạn (Công ty) về việc hỗ trợ giải đáp giảm thuế GTGT. Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội quy định:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu

thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

...”

Căn cứ Phụ lục I, II, III danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế GTGT ban hành kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ;

Từ các căn cứ và hướng dẫn nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn hướng dẫn theo nguyên tắc sau: Trường hợp các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của Công ty đang áp dụng mức thuế suất GTGT 10% và không thuộc nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất 8% theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ.

Đề nghị Công ty căn cứ vào các quy định của pháp luật trích dẫn nêu trên và đổi chiếu với tình hình thực tế các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ do công ty sản xuất kinh doanh để thực hiện đúng theo quy định.

Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn trả lời để Chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Bắc Kạn biết và thực hiện./. 

Noi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: TTKT, KK&KKT;
- Website Cục Thuế;

Gửi bản giấy:

- Nhu trên;
- Lưu: VT, TTHT (D 02b). 



Nguyễn Duy Thê